

Thời gian : 07h00 - 11/01/2009

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtu@yahoo.com.vn để điều chỉnh.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				10		15			15			60	SỐ	CHỮ		
1	141320032	Tôn Nữ Quỳnh Anh	C14KCD1	9		6			8			5	6	Sáu		
2	141320034	Lương Chí Cường	C14KCD1	9		9			7			5	6	Sáu		
3	141320038	Phạm Thị Phương Đông	C14KCD1	10		9			7			5	6	Sáu		
4	141320041	Phạm Thị Thanh Dung	C14KCD1	9		9			8			5	6	Sáu		
5	141320042	Trần Anh Dũng	C14KCD1	7		9			7			7	7	Bảy		
6	141320043	Võ Thị Thùy Dương	C14KCD1	10		8			7			5	6	Sáu		
7	141320044	Nguyễn Thị Thu Hà	C14KCD1	10		6			8			6	7	Bảy		
8	141320046	Nguyễn Thị Ngọc Hằng	C14KCD1	10		9			6			6	7	Bảy		
9	141320049	Đỗ Lê Hồng Hậu	C14KCD1	10		8			7			6	7	Bảy		
10	141320050	Trần Thị Hiền	C14KCD1	10		9			7			6	7	Bảy		
11	141320051	Nguyễn Thị Hiếu	C14KCD1	10		9			6			6	7	Bảy		
12	141320052	Phan Thị Hòa	C14KCD1	10		7			8			5	6	Sáu		
13	141320054	Nguyễn Thị Hoài	C14KCD1	10		6			8			5	6	Sáu		
14	141320055	Phạm Ngọc Hùng	C14KCD1	10		5			6			5	6	Sáu		
15	141320057	Nguyễn Thị Hường	C14KCD1	10		7			6			6	7	Bảy		
16	141320058	Nguyễn Thị Thùy Liên	C14KCD1	10		8			6			6	7	Bảy		
17	141320060	Trần Thị Linh	C14KCD1	10		5			7			7	7	Bảy		
18	141320062	Trần Thị Giang Long	C14KCD1	10		5			7			6	6	Sáu		
19	141320066	Nguyễn Thị Ngọc Mai	C14KCD1	10		9			8			7	8	Tám		
20	141320069	Hồ Thị Tố Nga	C14KCD1	9		9			7			7	8	Tám		
21	141320070	Nguyễn Thị Hồng Nga	C14KCD1	10		8			6			5	6	Sáu		
22	141320075	Bùi Thị Minh Nguyên	C14KCD1	10		9			7			7	8	Tám		
23	141320076	Võ Đăng Nguyên	C14KCD1	10		9			6			7	7	Bảy		
24	141320077	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	C14KCD1	10		9			7			9	9	Chín		
25	141320079	Phan Thị Ny	C14KCD1	10		7			8			9	9	Chín		
26	141320081	Nguyễn Thị Minh Phước	C14KCD1	7		9			0			V	V	Vắng		
27	141320083	Nguyễn Thị Bích Phương	C14KCD1	10		7			7			7	7	Bảy		
28	141320086	Phạm Thị Thắm	C14KCD1	10		8			7			6	7	Bảy		
29	141320088	Nguyễn Đức Thắng	C14KCD1	10		4			8			9	8	Tám		
30	141320090	Trần Văn Thành	C14KCD1	10		9			7			9	9	Chín		
31	141320092	Nguyễn Thị Nguyên Thảo	C14KCD1	10		8			8			9	9	Chín		
32	141320094	Lê Quốc Thịnh	C14KCD1	9		9			6			8	8	Tám		
33	141320096	Nguyễn Thị Hải Thương	C14KCD1	10		6			8			7	7	Bảy		

Thời gian : 07h00 - 11/01/2009

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtu@yahoo.com.vn để điều chỉnh.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E	SỐ	CHỮ		
				10		15			15			60				
34	141320097	Nguyễn Thị Thương	C14KCD1	10		7			7			8	8	Tám		
35	141320099	Bùi Thị Thu	C14KCD1	9		7			6			9	8	Tám		
36	141320103	Mai Thị Thu	C14KCD1	10		8			8			9	9	Chín		
37	141320104	Đỗ Trần Hạnh	C14KCD1	9		9			7			9	9	Chín		
38	141320106	Nguyễn Thị Thanh	C14KCD1	10		8			8			8	8	Tám		
39	141320108	Đinh Huỳnh Duy	C14KCD1	9		8			7			7	7	Bảy		
40	141320109	Nguyễn Đức	C14KCD1	9		9			6			5	6	Sáu		
41	141320111	Trịnh Thị Thanh	C14KCD1	10		8			8			8	8	Tám		
42	141320886	Nguyễn Thị Thảo	C14KCD1	10		5			8			9	8	Tám		
43	141320031	Nguyễn Thị Quỳnh	C14KCD2	8		6			7			8	8	Tám		
44	141320033	Phan Thị Bé	C14KCD2	10		8			7			7	7	Bảy		
45	141320035	Huỳnh Thị Như	C14KCD2	10		7			7			7	7	Bảy		
46	141320036	Trương Thị Anh	C14KCD2	10		8			9			9	9	Chín		
47	141320037	Lê Đình	C14KCD2	9		8			7			5	6	Sáu		
48	141320039	Trần Thị Thuỳ	C14KCD2	10		9			8			5	7	Bảy		
49	141320040	Lý Thuỳ	C14KCD2	10		8			6			5	6	Sáu		
50	141320045	Võ Ngọc	C14KCD2	10		9			7			8	8	Tám		
51	141320047	Nguyễn Thị Mỹ	C14KCD2	10		6			6			5	6	Sáu		
52	141320048	Lê Thị	C14KCD2	10		6			7			5	6	Sáu		
53	141320053	Lê Thị	C14KCD2	10		5			6			7	7	Bảy		
54	141320056	Trần Văn	C14KCD2	10		8			8			6	7	Bảy		
55	141320059	Nguyễn Trần Hoài	C14KCD2	10		5			6			5	6	Sáu		
56	141320061	Hồ Lê Diệu	C14KCD2	10		8			7			7	7	Bảy		
57	141320064	Lê Thị Đan	C14KCD2	10		6			7			4	5	Năm		
58	141320065	Nguyễn Thị Xuân	C14KCD2	10		8			8			5	6	Sáu		
59	141320067	Lê Thị Trà	C14KCD2	9		7			7			3	5	Năm		
60	141320068	Nguyễn Quang	C14KCD2	10		9			8			7	8	Tám		
61	141320071	Võ Thị Thùy	C14KCD2	10		9			8			7	8	Tám		
62	141320072	Hoàng Thị	C14KCD2	9		8			8			7	8	Tám		
63	141320073	Nguyễn Thị Bích	C14KCD2	10		6			6			5	6	Sáu		
64	141320074	Trần Lê	C14KCD2	10		9			7			4	6	Sáu		
65	141320078	Thân Thị Hồng	C14KCD2	10		5			7			6	6	Sáu		
66	141320080	Hồ Tư	C14KCD2	10		9			8			5	7	Bảy		

Thời gian : 07h00 - 11/01/2009

HỌC KỲ : 1
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtu@yahoo.com.vn để điều chỉnh.

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT		GHI CHÚ
				C	T	K	V	H	G	CN	N	E				
				10		15			15			60	SỐ	CHỮ		
67	141320082	Nguyễn Thị Phương	C14KCD2	10		9			8			8	8	Tám		
68	141320084	Trần Ngọc Đỗ Quyên	C14KCD2	10		9			7			6	7	Bảy		
69	141320085	Nguyễn Thị Tân	C14KCD2	10		6			9			8	8	Tám		
70	141320087	Lê Thị Phương Thắm	C14KCD2	10		8			7			6	7	Bảy		
71	141320089	Đinh Thị Hoài Thanh	C14KCD2	9		8			7			6	7	Bảy		
72	141320091	Bùi Thị Phương Thảo	C14KCD2	10		5			7			v	v	Error		
73	141320093	Lê Thị Phương Thảo	C14KCD2	10		7			7			7	7	Bảy		
74	141320095	Lê Văn Minh Thuận	C14KCD2	10		5			6			6	6	Sáu		
75	141320098	Phùng Thị Thanh Thùy	C14KCD2	10		6			7			8	8	Tám		
76	141320100	Phan Thị Thu Thủy	C14KCD2	10		8			7			7	7	Bảy		
77	141320101	Nguyễn Diệp Trà	C14KCD2	10		8			7			6	7	Bảy		
78	141320102	Nguyễn Thị Thùy Trang	C14KCD2	10		6			7			8	8	Tám		
79	141320105	Hoàng Thị Tuyền	C14KCD2	10		9			8			8	8	Tám		
80	141320107	Lê Vang	C14KCD2	10		6			8			8	8	Tám		
81	141320110	Võ Thị Kim Xinh	C14KCD2	10		6			7			6	7	Bảy		
82	141320112	Lê Thị Như Yển	C14KCD2	10		9			8			8	8	Tám		
83	141320113	Lê Hoàng Yển	C14KCD2	10		6			7			7	7	Bảy		
84	K11.455.1070	Hoàng Anh	K11KKT2	9		8			6			7	7	Bảy		
85	K11.455.1225	Nguyễn Văn Trường	K11KKT3	9		6			8			7	7	Bảy		
86	K11.455.1236	Nguyễn Thanh Việt	K11KKT3	9		6			8			7	7	Bảy		